

Số: 1822/TCMT-BTĐDSH

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2017

V/v hướng dẫn quy trình xây dựng hồ sơ, đề cử
khu Ramsar và khu AHP

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA	
DẪN	Số: 5126
	Ngày: 23/10
Chuyển.....	

Thực hiện nghĩa vụ của quốc gia là thành viên tham gia Công ước Ramsar và Hiệp hội các nước Đông Nam Á về bảo tồn thiên nhiên và thực hiện Luật Đa dạng sinh học, Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, hiện nay, Việt Nam đã xây dựng hồ sơ và đề cử thành công 08 khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (khu Ramsar) và 06 vườn di sản ASEAN (khu AHP).

Từ trước đến nay, việc xây dựng hồ sơ và đề cử các khu Ramsar và khu AHP đều do Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước Ramsar (Cục Bảo tồn đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường) chủ trì thực hiện, do đó sẽ không phát huy được tính chủ động, nguồn lực và trách nhiệm của địa phương. Hơn nữa, trong thời gian gần đây, nhiều địa phương có nhu cầu xây dựng hồ sơ, đề cử khu Ramsar, khu AHP và đã có văn bản đề nghị hướng dẫn quy trình, thủ tục xây dựng hồ sơ và đề cử khu Ramsar và khu AHP.

Để kịp thời đáp ứng nhu cầu của thực tế, cũng như đảm bảo sự phù hợp, thống nhất về cấu trúc, định hướng, nội dung hồ sơ của khu Ramsar và khu AHP, Tổng cục Môi trường trân trọng gửi tới Quý Ủy ban bản hướng dẫn quy trình xây dựng hồ sơ, đề cử khu Ramsar và khu AHP để đề nghị các địa phương nghiên cứu áp dụng. Trong quá trình triển khai thực tế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Quý Ủy ban có văn bản gửi về Tổng cục Môi trường để nghiên cứu, điều chỉnh.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân (để báo cáo);
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Ban quản lý các khu bảo tồn;
- Lưu: VT, BTĐDSH, ST(150).



Nguyễn Văn Tài

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT

VỀ QUY TRÌNH LẬP HỒ SƠ ĐỀ CỬ KHU ĐẤT NGẬP NƯỚC CÓ TẦM QUAN TRỌNG QUỐC TẾ (KHU RAMSAR) VÀ VƯỜN DI SẢN ASEAN (KHU AHP)

(Kèm theo Công văn số 1822 /TCMT-BTĐDSH ngày 10 tháng 7 năm 2017)

PHẦN I

QUY TRÌNH ĐỀ CỬ KHU ĐẤT NGẬP NƯỚC CÓ TẦM QUAN TRỌNG QUỐC TẾ (KHU RAMSAR)

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng hồ sơ và đề cử khu đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (khu Ramsar) của Việt Nam.

1.2. Đối tượng áp dụng

Ban quản lý các khu bảo tồn thiên nhiên, khu đất ngập nước; các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức thực hiện xây dựng hồ sơ, đề cử danh hiệu khu Ramsar cho khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam.

2. Giải thích từ ngữ

Công ước Ramsar: Công ước về các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế đặc biệt là nơi cư trú của các loài chim nước (hay còn gọi là Công ước Ramsar) được thông qua ngày 02 tháng 02 năm 1971 tại thành phố Ramsar, Iran. Công ước Ramsar là hiệp ước đầu tiên trong số những Công ước liên chính phủ toàn cầu về bảo tồn và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Hiện nay, theo Ban thư ký Công ước, Công ước Ramsar được hiểu như sau: Công ước Ramsar là một Công ước quốc tế về bảo tồn và sử dụng một cách hợp lý và thích đáng các vùng đất ngập nước, với mục đích ngăn chặn quá trình xâm lấn ngày càng gia tăng vào các vùng đất ngập nước cũng như sự mất đi của chúng ở thời điểm hiện nay cũng như trong tương lai, công nhận các chức năng sinh thái học nền tảng của các vùng đất ngập nước và các giá trị giải trí, khoa học, văn hóa và kinh tế của vùng đất ngập nước.

Khu Ramsar: Khu đất ngập nước được Ban thư ký Công ước Ramsar công nhận là khu có tầm quan trọng quốc tế (khu Ramsar).

3. Trình tự thủ tục lập hồ sơ và đề cử công nhận khu Ramsar

3.1. Các bước lập hồ sơ đề cử

Bước 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nhu cầu đề cử khu Ramsar, tiến hành rà soát và lựa chọn các khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên có tiềm năng đáp ứng tiêu chí trở thành khu Ramsar.

Bước 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có Công văn đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét đề cử khu Ramsar kèm theo báo cáo sơ bộ về khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên, theo mẫu tại mục 1, Phụ lục 1.

Bước 3. Sau khi được sự đồng thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động tổ chức thu thập tư liệu và phối hợp với chuyên gia điền phiếu thông tin cho khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên (dự thảo 1) theo hướng dẫn của Ban thư ký Công ước Ramsar theo mẫu tại mục 2, Phụ lục 1 và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét.

Bước 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì tổ chức họp, hội thảo chuyên gia hoàn thiện phiếu thông tin (dự thảo 2) đề cử khu Ramsar và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét.

Bước 5. Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lấy ý kiến các Bộ, ngành và các đơn vị có liên quan đối với phiếu thông tin đề cử khu Ramsar (dự thảo số 02).

Bước 6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì và phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức khảo sát, kiểm chứng tại thực địa để bổ sung vào phiếu thông tin đề cử khu Ramsar.

Bước 7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo việc hoàn thiện phiếu thông tin (dự thảo số 02) theo ý kiến của các Bộ, ngành và các cơ quan có liên quan và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường hồ sơ, kèm theo phiếu thông tin đề cử khu Ramsar (dự thảo số 03).

Bước 8. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì và phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức họp, hội thảo chuyên gia để hoàn thiện hồ sơ và tổ chức biên dịch sang tiếng Anh trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.

Bước 9. Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ xem xét và cho phép Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Ban thư ký Công ước Ramsar hồ sơ đề cử khu Ramsar (hồ sơ tiếng Anh).

Bước 10. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện hồ sơ đề cử khu Ramsar theo ý kiến của Ban thư ký Công ước Ramsar.

Bước 11. Sau khi được Ban Thư ký Công ước Ramsar công nhận hồ sơ đề cử khu Ramsar, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì và phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức trao Bằng công nhận khu Ramsar.

3.2. Nội dung hồ sơ đề cử

Hồ sơ đề cử khu Ramsar gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm có:

- Công văn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xem xét, làm thủ tục đề cử khu Ramsar;

- Phiếu thông tin đề cử khu Ramsar theo quy định của Ban thư ký Công ước Ramsar. Các nội dung của phiếu thông tin phải đảm bảo đầy đủ cơ sở khoa học, nguồn dữ liệu, có tính cập nhật và kèm theo: Bản đồ vị trí khu bảo tồn được đề cử trên bản đồ Việt Nam; Bản đồ hiện trạng khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên, có tỷ lệ và đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11565:2016 (nội dung bản đồ thể hiện về thảm thực vật, kiểu hệ sinh thái, phân khu chức năng bảo tồn, đường giao thông); Danh lục loài động thực vật, đặc biệt loài quý hiếm nằm trong Danh lục các loài quý, hiếm theo tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN) và một số hình ảnh về cảnh quan, đa dạng sinh học của khu bảo tồn thiên nhiên được đề cử.

- Bảng tổng hợp, giải trình các ý kiến góp ý của Bộ, ngành, các đơn vị có liên quan và các văn bản góp ý kèm theo.

Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

- Tờ trình của Bộ Tài nguyên và Môi trường trình Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ Tài nguyên và Môi trường trình phiếu thông tin cho Ban thư ký Công ước Ramsar xem xét, công nhận là khu Ramsar mới của Việt Nam;

- Phiếu thông tin đề cử khu Ramsar đã được hoàn thiện;

- Bảng tổng hợp, giải trình các ý kiến của các Bộ, ngành và các cơ quan có liên quan và các văn bản góp ý kèm theo.

Hồ sơ trình Ban thư ký Công ước Ramsar, gồm có:

- Thư viết bằng tiếng Anh của Cơ quan đầu mối quốc gia thực hiện Công ước Ramsar (Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường);

- Phiếu thông tin khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên đề cử khu Ramsar đã được hoàn thiện và dịch sang tiếng Anh.

PHẦN II

QUY TRÌNH ĐỀ CỬ KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN TRỞ THÀNH VƯỜN DI SẢN ASEAN (KHU AHP)

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng hồ sơ và đề cử khu bảo tồn thiên nhiên trở thành Vườn di sản ASEAN.

1.2. Đối tượng áp dụng

Ban quản lý các khu bảo tồn thiên nhiên, các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức thực hiện xây dựng hồ sơ, đề cử Vườn di sản ASEAN cho khu bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam.

2. Giải thích từ ngữ

Vườn di sản ASEAN (viết tắt là khu AHP) là khu bảo tồn thiên nhiên có tầm quan trọng về đa dạng sinh học trong vùng Đông Nam Á và được Ban thư ký Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) công nhận.

3. Trình tự thủ tục lập hồ sơ và đề cử công nhận khu AHP

3.1. Các bước lập hồ sơ đề cử

Bước 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có nhu cầu đề cử Vườn di sản ASEAN, tiến hành rà soát và lựa chọn các khu bảo tồn thiên nhiên có tiềm năng đáp ứng tiêu chí của Vườn di sản ASEAN.

Bước 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có Công văn đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét đề cử Vườn di sản ASEAN kèm theo báo cáo sơ bộ, theo mẫu báo cáo tại mục 1 Phụ lục 2.

Bước 3. Sau khi được sự đồng thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ động tổ chức thu thập tài liệu và phối hợp với chuyên gia xây dựng báo cáo (dự thảo 1) theo mẫu báo cáo tại mục 2 Phụ lục 2 và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét.

Bước 4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì tổ chức họp, hội thảo chuyên gia hoàn thiện báo cáo (dự thảo 2) đề cử Vườn di sản ASEAN và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét.

Bước 5. Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức lấy ý kiến các Bộ, ngành và các đơn vị có liên quan cho báo cáo đề cử Vườn di sản ASEAN.

Bước 6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì và phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức khảo sát, kiểm chứng thông tin tại thực địa.

Bước 7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức tiến hành hoàn thiện báo cáo đề cử Vườn di sản ASEAN theo mẫu (dự thảo số 02) theo ý kiến của các Bộ,

ngành và các cơ quan có liên quan và trình Bộ Tài nguyên và Môi trường hồ sơ, kèm theo báo cáo đề cử Vườn di sản ASEAN (dự thảo số 3).

Bước 8. Sau khi có sự đồng thuận của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức biên dịch báo cáo hồ sơ đề cử chi tiết sang tiếng Anh và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, trình Ban Thư ký ASEAN thông qua Trung tâm đa dạng sinh học ASEAN (ACB).

Bước 9. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường hoàn thiện hồ sơ đề cử khu AHP; Phối hợp, tạo điều kiện cho Trung tâm đa dạng sinh học ASEAN (ACB) khảo sát, kiểm chứng tại thực địa trong quá trình tổ chức thẩm định theo yêu cầu của Ban thư ký ASEAN.

Bước 10. Sau khi được Ban thư ký ASEAN công nhận hồ sơ đề cử Vườn di sản ASEAN, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì và phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức trao Bằng công nhận Vườn di sản ASEAN.

3.2. Nội dung hồ sơ đề cử

Hồ sơ đề cử khu AHP gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm có:

- Công văn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xem xét, làm thủ tục đề cử khu AHP;

- Báo cáo khu bảo tồn đề cử Vườn di sản ASEAN theo quy định của Ban thư ký ASEAN. Các nội dung của hồ sơ đảm bảo đầy đủ cơ sở khoa học, nguồn dữ liệu, có tính cập nhật và kèm theo: Bản đồ vị trí khu bảo tồn thiên nhiên được đề cử trên bản đồ Việt Nam; Bản đồ hiện trạng khu bảo tồn thiên nhiên có tỷ lệ và đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11565:2016 (nội dung bản đồ thể hiện về thảm thực vật, kiểu hệ sinh thái, phân khu chức năng bảo tồn, đường giao thông); Danh lục loài động thực vật, đặc biệt loài quý hiếm nằm trong Danh lục các loài quý, hiếm theo tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN) và một số hình ảnh về cảnh quan, đa dạng sinh học của khu bảo tồn thiên nhiên được đề cử.

Hồ sơ gửi Ban thư ký ASEAN, gồm:

- Cơ quan đầu mối quốc gia của Tổng cục Môi trường có thư gửi và được Trung tâm đa dạng sinh học các nước ASEAN trình Ban thư ký ASEAN xem xét;

- Hồ sơ đề cử Vườn di sản ASEAN bằng tiếng Anh theo mẫu quy định của Trung tâm đa dạng sinh học các nước ASEAN.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Thông tin sơ bộ đề cử khu Ramsar

1. Báo cáo sơ bộ về khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên

- Thông tin chung về khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên;
- Điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên;
- Hiện trạng đa dạng sinh học, hệ sinh thái khu đất ngập nước, khu bảo tồn thiên nhiên.
- Khả năng đáp ứng tiêu chí đề cử khu Ramsar:

Một vùng đất ngập nước được xem xét, công nhận là có tầm quan trọng quốc tế (khu Ramsar) nếu đáp ứng một (01) trong các tiêu chí sau:

+ **Tiêu chí 1:** Chứa đựng một mẫu về sự độc đáo, hiếm và đại diện cho một kiểu đất ngập nước tự nhiên hoặc gần với tự nhiên có trong vùng địa lý sinh học đặc biệt;

+ **Tiêu chí 2:** Nuôi dưỡng các loài cực kỳ nguy cấp, nguy cấp, hoặc sắp nguy cấp, hoặc các quần xã sinh thái đang bị đe dọa, theo tiêu chuẩn của tổ chức bảo tồn thiên nhiên quốc tế (IUCN);

+ **Tiêu chí 3:** Nuôi dưỡng quần thể các loài động thực vật có tầm quan trọng đối với việc duy trì tính đa dạng sinh học của một khu vực địa lý đặc biệt;

+ **Tiêu chí 4:** Đóng vai trò hỗ trợ cho các loài động, thực vật đang trong giai đoạn quyết định trong vòng đời, hoặc cung cấp nơi trú ẩn cho các loài này khi chúng gặp những điều kiện nguy hiểm;

+ **Tiêu chí 5:** Thường xuyên hỗ trợ (cung cấp thức ăn, nơi dừng chân) từ 20.000 cá thể chim nước trở lên;

+ **Tiêu chí 6:** Nơi cư trú thường xuyên của hơn 1% số lượng quần thể của một loài hoặc phân loài chim nước;

+ **Tiêu chí 7:** Nuôi dưỡng một phần lớn các loài, phân loài hoặc các họ cá bản địa, các giai đoạn của lịch sử sự sống, các mối tương tác giữa các loài và/hoặc các quần thể mà có tính đại diện cho các lợi ích và hoặc giá trị của đất ngập nước và do đó đóng góp vào sự đa dạng sinh học toàn cầu;

+ **Tiêu chí 8:** Cung cấp nguồn thức ăn quan trọng cho các loài cá, là nơi sinh sản, nuôi dưỡng và/hoặc đường di cư mà nhờ đó các loài cá có thể sinh sôi nảy nở tại khu đất ngập nước hay ở nơi khác tùy thuộc vào điều kiện cụ thể;

+ **Tiêu chí 9:** Thường xuyên hỗ trợ (nơi ở, thức ăn) 1% số lượng một loài hoặc phân loài động vật, phi gia cầm sống phụ thuộc vào khu đất ngập nước.

Kết luận, kiến nghị

2. Phiếu thông tin chi tiết đề cử khu Ramsar, theo yêu cầu của Ban thư ký Công ước Ramsar. Điền các thông tin theo vào mẫu phiếu thông tin chi tiết (Ramsar Information Sheet - RIS) do Ban thư ký Công ước Ramsar quy định tại trang Web: <https://rsis.ramsar.org>.

Kèm theo phụ lục:

+ Bản đồ hiện trạng khu bảo tồn thiên nhiên có tỷ lệ và đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11565:2016 (nội dung bản đồ thể hiện về thảm thực vật, kiểu hệ sinh thái, phân khu chức năng bảo tồn, đường giao thông);

+ Danh lục loài động, thực vật của khu bảo tồn thiên nhiên;

+ Một số hình ảnh cảnh quan, loài động, thực vật quý hiếm.

Phụ lục 2. Hồ sơ đề cử Vườn di sản ASEAN

1. Báo cáo sơ bộ đề cử Vườn di sản ASEAN

Thông tin, tư liệu của khu bảo tồn thiên nhiên được báo cáo sơ bộ theo khung sau:

- Giới thiệu khu bảo tồn thiên nhiên;
- Vị trí, địa lý và diện tích;
- Quyền và sử dụng đất;
- Mô tả khu bảo tồn thiên nhiên đề cử (Đặc điểm tự nhiên; Đặc điểm đa dạng sinh học);
- Đặc trưng cơ bản kinh tế, xã hội;
- Tiềm năng nghiên cứu, đào tạo và nghỉ dưỡng (Công tác nghiên cứu khoa học; Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực; Văn hóa, lịch sử và du lịch);
- Dân số và sử dụng đất;
- Quản lý nhân sự và cơ sở vật chất;
- Đánh giá sơ bộ khả năng đáp ứng các tiêu chí Vườn di sản ASEAN (toàn vẹn hệ sinh thái, đại diện, tự nhiên của khu bảo tồn thiên nhiên);
- Tài liệu tham khảo.

2. Báo cáo chi tiết đề cử Vườn di sản ASEAN

Thông tin, tư liệu của khu bảo tồn thiên nhiên được xây dựng và hoàn thiện theo khung báo cáo sau:

- Giới thiệu khu bảo tồn thiên nhiên;
- Vị trí, địa lý và diện tích;
- Quyền và sử dụng đất;
- Mô tả khu bảo tồn thiên nhiên đề cử (Đặc điểm tự nhiên; Đặc điểm đa dạng sinh học);
- Đặc trưng cơ bản kinh tế, xã hội (Dân tộc; Công tác định canh định cư; Giao thông; Y tế; Giáo dục; Tình hình kinh tế - xã hội vùng đệm; Đánh giá chung về kinh tế - xã hội);
- Tiềm năng nghiên cứu, đào tạo và nghỉ dưỡng (Công tác nghiên cứu khoa học; Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực; Văn hóa lịch sử và du lịch);
- Dân số và sử dụng đất (Dân số và mật độ dân cư; Hiện trạng sử dụng đất đai, tài nguyên rừng);
- Quản lý nhân sự và cơ sở vật chất (Hành chính, quản trị; Tổ chức nhân sự; Cơ sở vật chất);

- Kế hoạch quản lý;
- Giải trình, làm rõ về khả năng đáp ứng các tiêu chí của Vườn di sản ASEAN:
 - + Tính toàn vẹn sinh thái: Phải thể hiện bởi quá trình sinh thái tự nhiên và có khả năng tự tái sinh/phục hồi dưới các tác động tối thiểu của con người;
 - + Tính đại diện: Các Vườn di sản ASEAN phải bao gồm tính đa dạng về các hệ sinh thái hoặc tính đại diện của loài hay là điển hình của khu vực ASEAN;
 - + Tính tự nhiên: Vườn di sản ASEAN phải là hoặc phần lớn là trong điều kiện tự nhiên. Có thể là rừng thứ sinh hoặc việc hình thành các rạn san hô được phục hồi bởi quá trình tự nhiên và quá trình này vẫn tiếp tục;
 - + Tầm quan trọng của tính bảo tồn cao: Khu bảo tồn thiên nhiên lựa chọn là Vườn di sản ASEAN thì phải được công nhận có ý nghĩa khu vực về tầm quan trọng của việc bảo tồn hoặc giá trị các loài, hệ sinh thái hoặc nguồn gen;
 - + Khu vực đề cử mang tính pháp lý: Các Vườn di sản ASEAN của mỗi quốc gia phải được nhận dạng, xác định;
 - + Kế hoạch quản lý được phê duyệt: Các Vườn di sản ASEAN phải có kế hoạch quản lý đã được phê duyệt bởi chính quyền;
 - + Tính xuyên biên giới: Các khu vực này có thể đóng vai trò là nguồn dinh dưỡng, vật chất và hỗ trợ cho các loài (đặc biệt là các loài di cư) của khu vực;
 - + Tính độc đáo: Các Vườn di sản ASEAN có thể có những đặc tính đặc biệt mà không thể nhìn thấy ở nơi khác;
 - + Có ý nghĩa dân tộc học: Khu này có thể nổi bật bởi mối liên hệ hài hoà giữa văn hoá và tính sinh thái của khu vực;
 - + Có tầm quan trọng về giá trị đa dạng sinh học và tính nguy cấp: Các khu vực này có thể là nơi ở của các loài động, thực vật có tầm quan trọng và nguy cấp;
- Tài liệu tham khảo;
- Phụ lục:
 - + Bản đồ hiện trạng khu bảo tồn thiên nhiên có tỷ lệ và đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 11565:2016 (nội dung bản đồ thể hiện về thảm thực vật, kiểu hệ sinh thái, phân khu chức năng bảo tồn, đường giao thông);
 - + Danh lục loài động, thực vật của khu bảo tồn thiên nhiên;
 - + Một số hình ảnh cảnh quan, loài động, thực vật quý hiếm.

100

100

100

100

100

100